

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa**Tập 181****Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư****Chuyên ngữ: Hạnh Chơn****Biên tập: Bình Minh****Thời gian: 31.10.2010****Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội _HongKong**

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 209, hàng thứ ba, bắt đầu xem từ câu thứ hai: “Nên biết muốn chóng thành Phật, mục đích là muốn chóng độ chúng sanh. Vì muốn chóng độ chúng sanh, cho nên khi làm Phật, trí tuệ mình sáng suốt, nơi quốc độ mình ở, tên giáo thọ mười phương đều nghe được”, chúng ta xem đoạn này trước.

Ồ trước chúng ta thấy tỳ kheo Pháp Tạng, muốn sớm ngày thành Phật, vì sao vậy? Mục đích là muốn sớm ngày có thể giúp tất cả chúng sanh khổ nạn, là vì người khác, không phải vì mình. Độ chúng sanh, bản thân phải có thành tựu viên mãn, hiệu quả thu được mới lớn lao. Cầu học, Phật là học vị cao nhất, như học vị tiến sĩ trong trường hiện nay vậy, đây là học vị cao nhất. Trong giáo dục Phật giáo, học vị cao nhất gọi là Phật, học vị thứ hai gọi là Bồ Tát, học vị thứ ba gọi là A la hán.

Chúng ta thấy tỳ kheo Pháp Tạng, ngài phát tâm rất lớn, ngài không phải dừng lại ở A la hán hay Bồ Tát, mà nhất định phải thành Phật. Thành Phật nghĩa là giống như trong Kinh Hoa Nghiêm Thế Tôn nói với chúng ta: Tất cả chúng sanh đều có trí tuệ đức tướng của Như Lai. Đây là dùng một câu nói bao hàm tất cả năng lực, trí tuệ vô lượng vô biên. Trí tuệ, đức năng, tướng hảo không có gì không viên mãn. Đức Phật nói rất hay: Tất cả chúng sanh vốn là Phật. Nói cách khác, trong Phật pháp hoàn toàn bình đẳng, không hề có sự sai biệt.

Trong mười pháp giới sai biệt từ đâu? Từ chúng ta mê mất tự tánh. Bản thân có trí tuệ, có đức hạnh, có năng lực, có tướng hảo. Tướng hảo ngày nay chúng ta gọi là tấm gương sáng, “học vi nhân sư, hành vi thế phạm”, đây là tấm gương. Làm tấm gương tốt cho xã hội đại chúng, đây gọi là tướng hảo. Cổ nhân nói, tiêu chuẩn của gương tốt nghĩa là Ngũ luân, Ngũ thường, Tứ duy, Bát đức, phải thực hành nó. Gương tốt trong Phật pháp là Thập thiện, Tam học, Lục độ, Phổ Hiền Bồ Tát thập nguyện, là tấm gương tốt! Quý vị phải thực hành nó, biểu diễn cho xã hội đại chúng xem. Mọi người thấy thể tự nhiên học tập theo quý vị, chính là như vậy.

Bởi thế tướng hảo là một hạng mục rất quan trọng trong việc tu học, nhưng trí tuệ là bậc nhất. Không có trí tuệ, không thể làm nên tấm gương tốt, năng lực cũng không thể hiện ra được, bởi vậy trí tuệ là bậc nhất. Quý vị xem trí tuệ viên mãn, đức năng viên mãn, tướng hảo viên mãn, mới có thể hóa độ tất cả chúng sanh.

Như Đức Phật Thích Ca Mâu Ni khi còn tại thế, 30 tuổi khai ngộ. Không phụ tử cũng như thế, quý vị xem Không tử tự nói: 15 tuổi lập chí học tập, 30 tuổi thành tựu. Lập là thành lập, trong Phật pháp gọi là khai ngộ. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni sau khi khai ngộ là bắt đầu dạy học, 79 tuổi niết bàn, dạy học suốt 49 năm. Nói như hiện nay, thân phận ngài là gì? Là một thầy giáo chuyên nghiệp, thân phận của ngài là thầy giáo. Suốt đời ngài dạy, nói như cách nói hiện nay là giáo dục xã hội, bao gồm tất cả. Suốt đời dạy học, nhưng không thành lập trường, dạy học không thành lập trường học. Không ở nơi nào cố định, sống cuộc đời du mục lưu lạc, ở đâu có duyên thì đến đó. Nhân duyên sâu dày một chút thì ở thời gian lâu hơn, có nơi ở mấy năm. Nhân duyên ít thì ở ba ngày năm ngày là đi. Chúng ta phải hiểu điều này, không thể không biết. Vì sao vậy? Ngài làm gương cho chúng ta thấy, làm tấm gương cho chúng ta nói theo. Phương thức dạy học, như phương pháp giáo dục tư thực ngày xưa, ngài dạy rất thành công. Vì sao vậy? Vì ngài đã thực hành chúng, ngài thực hành triệt để những điều ngài dạy chúng ta. Dạy chúng ta nhìn thấu, buông bỏ, trước tiên ngài đã làm được điều này, nếu không chúng ta không tin, ngài đã làm gương cho chúng ta thấy. Cho nên giáo dục của thánh hiền nhân, giáo dục của Phật Bồ Tát, vì sao có được thành tựu như thế? Không có gì khác, những gì ngài nói ra ngài đều thực hành, khiến người khác cảm động.

Tôi thường nghĩ, nói được mà không làm được, người này không đáng tin, là gạt người. Nói được làm được, đây là hiền nhân. Làm được sau đó mới nói, đây là thánh nhân. Bởi thế giáo huấn của thánh hiền mới có sức ảnh hưởng lớn như thế, đương thời có thể ảnh hưởng ngàn vạn người, ảnh hưởng đến hậu thế.

Căn cứ ghi chép của lịch sử Trung quốc, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, đã hơn 3000 năm. Theo lịch sử ghi chép, Đức Phật ra đời vào năm Chu Chiêu Vương thứ 24, nhập diệt vào năm Chu Mục Vương thứ 53. Từ ghi chép này, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni nhập diệt đến nay là 3037 năm, người Trung quốc đều dùng niên đại này. Người ngoại quốc thì khác, người ngoại quốc là hơn 2500 năm, chênh lệch 600 năm, nhưng đây không phải là điều quan trọng. Người Ấn độ không quá coi trọng khái niệm về lịch sử, người Trung quốc rất coi trọng. Bởi thế ghi chép của cổ nhân, đáng để chúng ta tin tưởng.

Suốt đời Đức Phật dạy chúng ta điều gì? Không có gì khác với các bậc thánh hiền, dạy luân lý, dạy Ngũ thường, dạy đạo đức, dạy nhân quả. Bốn hạng mục này là giáo dục phổ thế, tất cả mọi người đều phải học. Vì sao vậy? Như vậy xã hội mới có thể an định, nhân dân mới có thể sống cuộc sống hạnh phúc mỹ mãn. Đây là giáo dục phổ thế, chú trọng về đạo đức và nhân quả. Sâu hơn một bậc, đó là số ít người, họ chưa vừa lòng với điều này, muốn tiếp tục nâng cao cảnh giới. Nâng cao cảnh giới mới đạt được học vị, học vị thứ nhất là A la hán. Trí tuệ đức tướng của A la hán, cao hơn hàng phàm phu chúng ta quá nhiều. A la hán biết rõ về luân hồi lục đạo, họ có năng lực ra khỏi lục đạo, điều này không phải người bình thường có thể làm được. Người thường đa phần đều lưu luyến cõi trời và nhân gian, không ra khỏi lục đạo. Điều này trong kinh luận đại thừa, Đức Phật nói với chúng ta rất rõ, ra khỏi lục đạo chưa phải là cứu cánh, ở trên vẫn còn, còn có Thanh văn, Duyên giác, Bồ Tát, Phật gọi là tứ thánh pháp giới, đó là cõi Tịnh của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, lục Đạo là cõi uế của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Trong thế giới đó không có nhiễm tịnh, hay nói cách khác, đó là thế giới Cực Lạc. Nhưng vẫn không cứu cánh, thọ mạng tuy dài, thọ mạng dài đến đâu cũng có lúc hết. Đến ngày đó vẫn là có sanh diệt, có sanh tử, không phải thật sự liễu sanh tử. Hết sanh tử trong lục đạo, nhưng vẫn còn sanh tử trong tứ thánh pháp giới. Cho nên họ chưa cứu cánh, phải tiếp tục nỗ lực. Tiếp tục nâng cao, đây là Bồ Tát, Bồ Tát tiếp tục lên cao tức thành Phật. Điều kiện thành Phật là buông bỏ tất cả vọng tưởng phân biệt chấp trước. Vọng tưởng là khởi tâm động niệm, rất khó khăn, vì ý niệm của chúng ta rất vi tế, bản thân mình không nhận ra. Không biết làm sao đoạn được nó? Đương nhiên không đoạn được. Nếu đoạn được ý niệm này, thập pháp giới không còn, cho nên thập pháp giới không phải thật, từ đâu đến? Từ ý niệm, trong kinh điển đại thừa Đức Phật thường nói: “Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh”, câu này rất quan trọng!

Tịnh độ của Chư Phật và thế giới tây phương Cực Lạc từ đâu đến? Từ tâm tưởng sanh. Chúng ta đoạn tận tâm tưởng, thế giới Cực Lạc cũng không còn, Phật A Di Đà cũng không có. Chỉ cần quý vị có tâm tưởng, nó liền xuất hiện, thật sự từ tâm tưởng sanh. Thế gian chúng ta cư trú cũng không ngoại lệ.

Nếu trên địa cầu của chúng ta, tâm chúng sanh ở đây đều lương thiện, có thể giống như các bậc thánh hiền nói, tương ứng với luân lý, đạo đức, nhân quả, tương ứng với thập thiện nghiệp đạo. Địa cầu này của chúng ta chính là thế giới Cực Lạc. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni giới thiệu cho chúng ta, ngài nói một cách rất rõ ràng, cư dân ở thế giới Cực Lạc đều là “chư thượng thiện căn câu hội một nơi”. Không những là thiện, mà còn là thượng thiện. Thiện phân thành ba phẩm thượng trung hạ, họ là thượng thiện, đều là

thượng thiện hơn. Quốc độ của ngài rất tốt đẹp, không có thiên tai, nhân dân an vui, nên gọi là thế giới Cực Lạc.

Thế giới này của chúng ta, quý vị thử nghĩ xem, thế giới chúng ta là gì? Thế giới này của chúng ta là thế giới thập ác, trái với thập thiện. Chúng sanh ở trên thế giới này, khởi tâm động niệm là sát đạo dâm vọng, vọng ngữ, lưỡng thiệt, ý ngữ, ác khẩu. Khởi tâm động niệm là tham sân si mạn, đây là thập ác! Tất cả pháp từ tâm tướng sanh. Cư dân ở thế gian này đều là thập ác, cho nên thế giới này xảy ra vấn đề. Xã hội động loạn, không an định, địa cầu thiên tai dồn dập. Đây là nguyên nhân gì? Do ý niệm và hành vi bất thiện chiêu cảm nên.

Trong kinh Đức Phật nói, chúng ta cần phải nhớ, nó liên quan rất mật thiết với chúng ta. Câu thứ nhất nói: “tướng do tâm sanh”, đó là gì? Dung mạo, thân thể, tình tạng sức khỏe của chúng ta, từ đâu đến? Từ tâm niệm, tướng do tâm sanh. Tâm thiện, tướng mạo sẽ tốt, thân thể mạnh khỏe. Tâm bất thiện, tướng mạo không tốt, thân thể không mạnh khỏe. Tướng do tâm sanh. Câu thứ hai là “cảnh tùy tâm chuyển”, hoàn cảnh sống của chúng ta, có liên quan đến khởi tâm động niệm và hành vi của chúng ta. Nếu ý niệm chúng ta thiện, hành vi cũng thiện, thì nơi chúng ta ở mưa hòa gió thuận, không có bất kỳ thiên tai nào. Nếu như tâm hành bất thiện, đó chính là gió bão, hạn hán, lũ lụt, những thiên tai này đều ập đến.

Bây giờ chúng ta nói thiên tai tự nhiên, không phải, là do ý niệm chiêu cảm. Rất khó được, những gì trong kinh Đức Phật nói từ 3000 năm trước, các nhà khoa học cận đại đã chứng minh. Hai năm nay, tin đồn khắp nơi về lời dự ngôn năm 2012, rất nhiều người thảo luận về vấn đề này.

Trước đây tôi tiếp xúc rất nhiều với các Tôn giáo trên thế giới, xưa nay chưa từng nói đến vấn đề này. Năm nay tôi ở miền nam Úc Châu, phỏng vấn năm Tôn giáo, đều đàm luận đến vấn đề này. Năm Tôn giáo này có Ấn độ giáo, Tích khắc giáo, Hồi giáo, Do thái giáo và Cơ đốc giáo. Tháng sáu năm nay tôi phỏng vấn Vatican, đây là thánh địa của Thiên chúa giáo. Chúng tôi gặp mặt Giáo hoàng, giao lưu với chủ giáo đoàn của họ, cũng nói đến vấn đề này, họ chủ động đưa ra vấn đề này.

Các nhà khoa học nói với chúng ta, năm 2012 không nhất định nói là có thiên tai. Các nhà khoa học nói điều này hoàn toàn giống với những gì trong Phật pháp nói, họ nói đây là một bước ngoặt của nhân loại. Họ cảm thấy năm 2012 là một khởi điểm, một tuần hoàn giữa vũ trụ, chung điểm, khởi điểm. Đây là chu kỳ thứ năm, không phải lớn nhất, là một cực hạn, chính là một chu kỳ thái dương chạy quanh hệ ngân hà. Ngày này trung tâm hệ ngân hà, thái dương, mặt trời sắp thành một đường thẳng. Trung tâm của ngân hà

là một hắc động, lực dẫn rất lớn, rất có thể dẫn đến thái dương hắc tử bộc phát. Nếu bộc phát lớn, nó sẽ ảnh hưởng đến địa cầu.

Các nhà khoa học nói, nếu chúng ta hiểu rõ chân tướng sự thật này, nhân loại cần phải bỏ ác hướng thiện, cần phải quay đầu. Trừ bỏ tất cả những gì bất thiện, làm lại con người mới, đưa địa cầu đến một ngày mai tốt đẹp. Chính xác, lời này là thật không sai chút nào. Tức trong kinh Phật nói với chúng ta, thay đổi tâm thái, tất cả pháp từ tâm tướng sanh. Chúng ta vứt bỏ bất thiện, trở về thuần tịnh thuần thiện. Bản thân được độ, quốc gia được độ, người đời được độ, địa cầu cũng được độ, việc tốt! Hay nói cách khác, nếu không quay đầu, không chịu thay đổi, phiền phức này rất nghiêm trọng. Các nhà khoa học nói đến điều này, nói rất hay, rất đáng để chúng ta làm tham khảo. Muốn toàn bộ nhân loại quay đầu, quả thật không phải là chuyện dễ, tôi tin rằng đến Thượng đế cũng không làm được.

Các nhà khoa học đem đến cho chúng ta một niềm hy vọng lớn, họ dùng một phần trăm căn bậc hai nhân khẩu toàn thế giới để tính, một phần trăm căn bậc hai không quá 8000 người. Cũng chính là nói, nếu có 8000 người thật sự quay đầu, Phật pháp gọi là phát tâm đại bồ đề, như tỳ kheo Pháp Tạng vậy, 8000 người này có thể cứu địa cầu. Chúng ta thử nghĩ xem, 65 ức nhân khẩu, 8000 người có thể cứu chẳng? Hơn 60 ức người tạo nghiệp, 8000 người hành thiện có thể cứu chẳng? Có thể! Tổ tiên chúng ta có một câu nói rằng: “tà không thắng chánh”, cũng chính là nói, 1000 người là tà có một người chánh. Như vậy 1000 người tà cũng không bằng một người chánh này. Câu này ứng dụng trong các nhà khoa học nói, chúng ta có thể tin, toàn thế giới có 8000 người chẳng? Chúng ta tin có. Lý do gì để tin? Trong người tín ngưỡng Tôn giáo có người tốt. Tín ngưỡng Tôn giáo, họ tin thần, họ tin nhân quả. Cho nên giáo đình La Mã yêu cầu giáo đồ Thiên Chúa trên toàn thế giới. Mỗi ngày đặc biệt vì năm 2012, vì vấn đề này mà cầu nguyện, chính xác!

Hai năm trước, cũng nghe nói vấn đề này, nhiều thiên tai, tịnh tông chúng ta phát khởi Tam Thời Hệ Niệm Phật Sự, đây là làm 700 ngày, nghĩa là 100 tuần. Bây giờ trong nước và hải ngoại, rất nhiều nơi đều có người đang phát tâm làm. Đây là việc tốt, rất tốt! Nhưng chúng ta rất rõ ràng, rất thấu triệt, sự cầu nguyện này trong Phật giáo gọi là pháp hội kinh sám Phật sự, đều thuộc về cầu nguyện. Cầu nguyện có hiệu quả, nhưng trị ngọn không phải trị gốc, điều này nhất định phải biết. Hiệu quả cầu nguyện lớn bao nhiêu, điều này phải xem người cầu nguyện. Tâm người này chánh, hiệu quả của nó sẽ lớn. Nếu còn tự tư tự lợi, còn danh vẫn lợi dưỡng, còn tham sân si mạn, sức cầu nguyện của họ rất nhỏ. Nhưng nhỏ cũng khởi tác dụng, nhiều người nó sẽ khởi tác dụng. Mấy ngàn người cùng nhau cầu

nguyện, sản sanh hiệu quả rất lớn. Nhưng tình trạng này, thông thường người học khoa học, thanh niên bây giờ không tin, họ nói đây là mê tín. Quý vị nói thiên tai này rất lớn, chúng ta hóa giải nó. Họ nói quý vị nói lung tung, căn bản không có thiên tai, quý vị bịa đặt sanh sự. Điều này trong xã hội hiện tại rất có thể phát sinh, cũng có thể nói chắc chắn có người phê bình, cho nên Tôn giáo nhất định phải quay về giáo dục. Tôi giao lưu với các chủ giáo ở giáo đình, đã đưa ra tư tưởng này, nhất định phải trở về giáo dục.

Nghĩ đến người sáng lập mỗi Tôn giáo, trong thời đại quá khứ, đều là hơn 2000 năm. Cơ đốc giáo có 2000 năm lịch sử, Phật giáo càng lâu, Do thái giáo có 4000 năm, Ấn độ giáo có hơn mười ngàn năm. Vì sao đương thời các bậc đại đức sáng lập Tôn giáo, có nhiều người tín ngưỡng, đi theo như thế, mà còn có thể truyền rất lâu. Truyền mấy ngàn năm, truyền khắp toàn thế giới, dựa vào điều gì? Dựa vào giáo dục. Nếu ngày xưa cũng áp dụng kinh sám Phật sự này, dùng phương pháp cầu nguyện này, Tôn giáo này sớm đã bị hủy diệt, không còn tồn tại.

Đặc biệt là người bây giờ, từng tiếp thu khoa học. Nếu họ hỏi, Tôn giáo này có công hiến gì đối với xã hội? Quý vị phải nói ra, trong thời đại này, Tôn giáo đưa ra công hiến là cơ hội tốt. Hiện nay trên toàn thế giới, từ mầm non đến đại học, nghiên cứu sở, trong các khoa đều không có luân lý, không có đạo đức, không có nhân quả, thiếu những thứ này. Những điều này là chủ lực an định của xã hội, giáo dục Tôn giáo đặc biệt là bổ sung vào điểm này, Tôn giáo đối với xã hội công hiến rất lớn. Trong kinh điển của mỗi Tôn giáo, đều dạy quý vị làm người tốt, không dạy quý vị làm người xấu. Điều dạy quý vị phải làm người tốt, phải phụng sự sư trưởng. Điều dạy quý vị phải thương người, phải quên mình vì người, chủ động giúp chúng sanh khổ nạn. Giáo dục Tôn giáo, bất luận Tôn giáo nào, quý vị quan sát tường tận, xem kinh điển của nó, đều dùng yêu thương làm tư tưởng trung tâm. Có thể nói giáo dục Tôn giáo là giáo dục yêu thương. Thương người sao có thể hại người? Làm gì có đạo lý này!

Phật giáo phải chăng là giáo dục Tôn giáo? Nói thật, Phật giáo không phải giáo dục Tôn giáo, hoàn toàn không liên quan đến Tôn giáo. Nhưng trên sự thật chúng ta cần phải thừa nhận, hiện nay Phật giáo luân lạc vào trong Tôn giáo, quý vị không thể không nói nó là Tôn giáo. Phật giáo biến thành Tôn giáo, thời gian này bao lâu? Chúng ta nghiên cứu, quan sát tường tận, không quá 300 năm. Giữa thời nhà Thanh trở về sau mới biến chất, đại khái biến thành ra như thế là do Thái hậu Từ Hy. Điều này chúng ta có lý do tin rằng, lúc Mãn Thanh khai quốc, đối với truyền thống học thuật của ba nhà Nho Thích Đạo, họ siêng năng học tập. Trong cung đình thường mời cao Tăng học giả của ba nhà, vào cung đình dạy học, hoàng đế dẫn đầu phi

tần văn võ đại thần đến nghe giảng. Giảng nghĩa của họ, giảng nghĩa của Nho, giảng nghĩa của Đạo đều lưu giữ trong Tứ Khố Toàn Thư. Quý vị tra trong Tứ Khố Toàn Thư, trong hoàng cung giảng mỗi ngày, họ giảng những gì, quý vị đều có thể thấy được. Đối với Phật giáo vô cùng tôn trọng, giảng nghĩa của Phật giáo không ở trong Tứ Khố, đặc biệt biên tập thành một bộ Đại Tạng Kinh, gọi là Càn Long Đại Tạng Kinh, điều này chứng tỏ họ rất tôn trọng Phật pháp. Phật nhập tạng. Nho đưa vào trong Tứ Khố, Đạo cũng đưa vào trong Tứ Khố. Chỉ có Phật giáo đặc biệt biên tập riêng, đây là sự tôn trọng đối với Phật giáo.

Từ thời nhà Hán, sau khi Phật giáo truyền vào Trung quốc, giáo dục ở đây có hai hệ thống. Một là giáo dục truyền thống của Nho giáo, do tể tướng quản lý, tể tướng hiện nay là giám đốc. Dưới tổng lý có một bộ là bộ giáo dục, ngày xưa không gọi là bộ giáo dục, gọi là lễ bộ. Lễ bộ chính là bộ giáo dục, quản lý về giáo dục. Giáo dục Phật giáo và giáo dục Đạo giáo, Hoàng đế đích thân nắm giữ. Hai giáo dục này không do tể tướng quản lý, do hoàng đế đích thân quản lý. Bởi vậy Phật và Đạo phát triển trong nhân gian hơn Nho giáo rất nhiều. Đạo quán của Đạo giáo, Tự viện của Phật giáo có thể xây dựng theo hình thức cung điện, vì sao vậy? Vì đây là thầy của Hoàng đế, các đạo khác không được. Đại thành điện của Không tử cũng có thể kiến trúc theo lối hoàng cung. Đây là hoàng gia đặc biệt tôn trọng đối với Nho Thích Đạo, lấy thánh nhân làm thầy. Nơi thầy ở, đương nhiên phải giống như Hoàng cung vậy, quý vị có thể thấy được điều này. Nhưng đến thời thái hậu Từ Hy, bà phế bỏ chế độ này. Chúng ta tin rằng, có thể những gì các bậc cao tăng đại đức nói, rất nhiều đều nói đúng khuyết điểm của thái hậu Từ Hy. Bà nghe rồi cảm thấy không vui, nên thà rằng đừng nói, bởi vậy bà phế bỏ truyền thống dạy học trong cung đình. Bà rất mê tín, tin theo đồng bóng. Quốc gia đại sự đến cầu xin thần, nghe theo chỉ thị của thần minh, vì vậy mà mất nước. Muốn quốc gia hưng thịnh, phải nghe từ dân, nghe xem trăm họ nói gì, quốc gia sẽ hưng thịnh. Khi quốc gia sắp mất nghe thần minh, nghe thần minh sẽ mất nước.

Vấn đề này thầy tôi là đại sư Chương Gia nói với tôi, thời nhà Thanh thầy là quốc sư, kể câu chuyện này lại cho tôi nghe. Đồng bóng có linh chăng? Nói thật, đồng bóng đa phần là quỷ thần mạo xưng Phật Bồ Tát giáng phàm, chuyện đơn giản thì rất linh, nhưng chuyện lớn họ nói lung tung. Những gì họ nói không có trách nhiệm, quý vị cũng tìm không được họ. Tôi cũng là vì chuyện đồng bóng này mà đến thỉnh giáo thầy, tôi hỏi rất cuộc vấn đề này có thể tin được chăng? Là thật chăng? Thầy liền kể cho tôi nghe câu chuyện này.

Trong Phật giáo, lành dữ họa phúc không phải hỏi quỷ thần, như vậy là sai. Lành dữ họa phúc hỏi ai? Hỏi chính mình, hỏi bản thân khởi tâm động niệm chánh hay bất chánh. Nếu khởi tâm động niệm là chánh, tất cả đều kiết tường như ý. Khởi tâm động niệm bất chánh, như vậy nhất định có thiên tai, lời này nói rất có lý! Như trong kinh Đức Phật nói: “tất cả pháp từ tâm tưởng sanh”, hỏi bản thân quý vị đang nghĩ điều gì, lành dữ họa phúc đều ở trong đó. Phạm vi Phật pháp nói rất lớn, biến pháp giới hư không giới, nó thừa nhận có thiên thần, có quỷ thần, có vô số thần minh. Nhưng tất cả là phàm phu, giống chúng ta vậy. Đức Phật dạy chúng ta khi gặp khó khăn, quý vị hỏi Phật, hỏi Bồ Tát, đó là thầy chúng ta. Phật là thầy chúng ta, Bồ Tát là bậc đàn anh của chúng ta. Có một số Bồ Tát tư cách và kinh nghiệm rất sâu, cũng có thể làm thầy của chúng ta. Họ dạy chúng ta điều gì? Những kinh điển đó đều là giáo huấn của họ. Quý vị có vấn đề, mở kinh điển nhất định tìm thấy đáp án, bất cứ bộ kinh điển nào đều có thể giải quyết vấn đề, đặc biệt là Kinh Vô Lượng Thọ. Kinh Hoa Nghiêm mọi người công nhận là cứu cánh viên mãn, có thể nói là vấn đề gì, quý vị đều có thể tìm thấy trong Kinh Hoa Nghiêm. Muốn giúp chúng sanh khổ nạn, giúp chúng sanh lìa khổ được vui, như vậy phải biết khổ từ đâu mà có? Khổ do mê mà có.

Quý vị xem trong tự tánh chúng ta vốn có trí tuệ, đức năng, tướng hảo, vốn có. Vì mê mất tự tánh trí tuệ biến thành phiền não, đức năng biến thành tạo nghiệp, tướng hảo biến thành khổ báo. Nói rõ ràng hơn một chút, mọi người đều biết đến phiền não, tham sân si mạn nghi là cương lĩnh chung, chuyện không như ý muốn quá nhiều. Tập khí phiền não này từ đâu mà có? Mê mất tự tánh trí tuệ của tự tánh biến thành phiền não. Đạo đức và năng lực của quý vị cũng đều là viên mãn, sau khi mê đức năng này liền biến thành tạo nghiệp. Đức biến thành gì? Đức biến thành tự tư tự lợi, biến thành danh văn lợi dưỡng, biến thành tham hưởng thụ ngũ dục lục trần. Tướng hảo biến thành luân hồi lục đạo, chính là như thế. Giác ngộ, giác ngộ nó sẽ thay đổi lại, phiền não trở thành trí tuệ. Khi tạo vô lượng vô biên tội nghiệp, toàn bộ khôi phục đức năng tốt đẹp của chính mình, lục đạo biến thành thế giới Cực Lạc. Sở cầu của Phật pháp là gì? Cầu giác ngộ, cầu trí tuệ. Giác ngộ trí tuệ liền hiện tiền, gọi là chuyển phiền não thành bồ đề, chuyển nghiệp chướng thành đức năng, chuyển lục đạo thành tướng hảo. Giác ngộ sẽ chuyển lại. Bởi thế giáo dục này là giáo dục quan trọng nhất của cõi trời và cõi người, thật sự có thể giúp tất cả mọi người lìa khổ được vui, nghĩa là giúp người phá mê khai ngộ. Phá mê khổ sẽ rời xa, khai ngộ niềm vui liền hiện tiền. Bởi thế nó là giáo dục, không thể không biết, tất cả Tôn giáo đều là giáo dục.

Muốn cứu vãn xã hội hiện nay, tiến sĩ Townenbe người Anh nói rất hay: Giải quyết vấn đề xã hội của thế kỷ 21_đây là vấn đề xã hội của trên toàn

thế giới, chỉ có học thuyết Không Mạnh và Phật pháp đại thừa. Đây là người Anh nói, nói từ 50 năm trước, lúc đó là thời kỳ kháng chiến. Lời ông nói là thật, không phải giả.

Hiện nay chúng ta bình tĩnh quan sát thế giới này, làm sao giúp thế giới này khôi phục lại trật tự xã hội? Ngoài việc dựa vào Tôn giáo không có biện pháp thứ hai, dựa vào điều gì của Tôn giáo? Dựa vào giáo dục Tôn giáo, dựa vào việc dạy học của Tôn giáo. Chúng ta hy vọng, tất cả Tôn giáo trên thế giới đều phải trở về với truyền thống giáo dục, trở về với việc dạy học. Những nghi thức cầu nguyện còn cần thiết chăng? Đương nhiên không thể bắt họ từ bỏ, họ không làm được điều đó. Có thể cùng tồn tại, nhưng lấy việc dạy học làm chủ, lấy giáo dục làm chủ yếu. Chúng ta cũng không phản đối việc cầu nguyện, như vậy thông thường tín đồ đều dễ chấp nhận, tôi tin họ đều hoan hỷ tiếp thu. Họ học Tôn giáo không còn mê tín, quý vị học Phật ngày ngày tụng kinh, hiểu được kinh dạy những gì, có thể nói được đạo lý trong đó. Không phải chỉ biết đọc mà không hiểu ý nghĩa, như vậy không khởi tác dụng. Rất nhiều người hỏi tôi, như vậy có lợi ích chăng? Tôi nói có lợi ích, lợi ích gì? Tốt hơn mắng người, tốt hơn sân si. Tóm lại đọc ngôn ngữ của thánh hiền phải hiểu lý, hiểu lý mới thật sự được thọ dụng, không hiểu lý không được, mỗi Tôn giáo đều như vậy.

Chúng tôi biên tập một cuốn sách Tôn Giáo Thế Giới Là Một Nhà. Trong tập sách nhỏ này, là trích dẫn trong điển tịch của mỗi Tôn giáo, những câu có liên quan đến luân lý đạo đức nhân quả hội tập lại. Quý vị xem, những gì liên quan đến điều này, mỗi Tôn giáo nói đều giống nhau. Tôn giáo có thể hợp tác, Tôn giáo có thể bắt tay nhau, Tôn giáo có thể khiến xã hội này có được sự hòa bình an định. Hy vọng chư vị đồng học của tín ngưỡng Tôn giáo đều tinh tấn nỗ lực, thúc đẩy sự nghiệp hòa bình thế giới này.

Chúng ta xem câu này rất có ý nghĩa, quý vị xem tỳ kheo Pháp Tạng hy vọng có thể đạt được trí tuệ sáng suốt: “Quốc độ ta ở, mười phương đều nghe được tên của giáo thọ”, vì sao vậy? Vì đối tượng giáo hóa là tất cả chúng sanh khắp mười phương thế giới. Chúng sanh không biết trường học này ở đâu, không biết thầy giáo tên gọi là gì, sẽ không có ý nguyện cầu học. Biết tên của thầy, biết trường học ở đâu sẽ phát tâm cầu học.

Như 60 năm trước tôi vừa mới đến Đài Loan, muốn đi học mà không có cơ hội. Ở Đài Loan đất khách quê người, một mình đến Đài Loan, thân mình lo chưa xong, làm gì có điều kiện để học hành! Nghe nói có một người đồng hương, ông Phương Đông Mỹ quê Đồng Thành, cách quê nhà chúng tôi không xa, là một nhà triết học đương đại. Lúc đó tôi đặc biệt yêu thích triết học, muốn học theo ông, nhưng phải biết tên của ông mới được. Biết

ông là giáo thọ trường đại học Đài Loan, như vậy mới có thể đi tìm ông. Nếu không biết chỗ ở, không biết tên, tức là không có nhân duyên, cho nên đây là điều rất quan trọng. “Vì muốn chóng độ chúng sanh”, mới có nguyện vọng này.

Bên dưới nói, đây chính là trong 48 nguyện: “Nguyện thứ 17, Chư Phật tán thán”. Quý vị xem, quý vị tu hành tinh tấn, quý vị làm giỏi, người người đều khen ngợi, danh quý vị vang khắp. Trước tiên bản thân phải thành tựu, mới có người khen ngợi quý vị. “Nguyện thứ 18, mười niệm tất vãng sanh”, đây là khen ngợi điều gì? Vô cùng thù thắng chính là nguyện này. Chúng ta muốn vãng sanh thế giới Cực Lạc. Trước đây gọi là vãng sanh, bây giờ gọi là di dân. Chúng ta di dân đến thế giới tây phương Cực Lạc, điều kiện rất đơn giản. Quý vị thật sự tin tưởng, thật sự muốn đi, thật sự niệm Phật A Di Đà, một ngày niệm mười danh hiệu đều được. Mười niệm này có rất nhiều cách nói, ở sau có giới thiệu tường tận. “Nguyện thứ 19, nghe danh phát tâm”, nghe được danh hiệu Phật A Di Đà và thế giới Cực Lạc, liền phát nguyện cầu vãng sanh. Cõi nước này quá tốt đẹp, rất thích hợp để chúng ta đến đó tấn tu.

“Nên biết chúng sanh được độ, trước tiên là nghe danh”. Vì sao phải niệm Phật? Vì công đức niệm Phật không thể nghĩ bàn, đây là nguyên nhân gì? Chúng ta niệm câu A Di Đà Phật này, quý vị xem những người xung quanh hữu ý hay vô ý họ đều nghe được, đã truyền tức này cho họ. Trên tay chúng ta thường cầm chuỗi hạt, người ta thấy liền biết đây là tín đồ Phật giáo. Quý vị xem, họ sẽ có ấn tượng, có Phật, Phật lưu lại trong tâm họ. Đây chính là giúp họ, quý vị hữu ý hay vô ý đã giúp họ.

Bởi thế một người xuất gia, công đức của họ người thường không thể sánh được. Bất luận họ là người xuất gia tốt hay là người xuất gia không tốt, điều này không sao, nhân quả cá nhân họ thì cá nhân họ gánh chịu. Nhưng hình tượng của họ khi đi ra ngoài, người ta nói họ là đệ tử Phật, ấn tượng của Phật in vào trong A lại da của người ta. Công đức này rất lớn, họ đang thay Phật tuyên truyền, khiến mọi người đều biết có Phật, dụng ý là như vậy. Điều này chúng ta không thể không biết, hiện nay gọi là tuyên truyền. Hình tượng này không cần nói gì cả, quý vị đi trên đường, quý vị xem có bao nhiêu người trông thiện căn.

Trước đây tôi ở Đài Loan, sinh viên đại học bắt đầu học Phật, học sinh rất ngại khi cầm chuỗi, sợ người khác cười. Tôi nói với họ, đừng sợ người khác cười, quý vị đã làm không biết bao nhiêu việc tốt, độ không biết bao nhiêu người. Tôi nói, quý vị ở trong trường học, tay cầm chuỗi, bất luận là niệm hay không. Quý vị đi một vòng trong trường, độ được rất nhiều bạn học, sau đó mọi người mới thực hành. Trên sách quý vị đừng viết tên, vì

thông thường mọi người đều viết tên mình ngoài bìa sách, quý vị viết vào bìa sách: “Nam Mô A Di Đà Phật”. Mỗi bạn học đều nhìn thấy “nam Mô A Di Đà Phật”, họ đều niệm một câu. Đừng xem thường điều này, tương lai sau, đời sau kiếp sau họ học Phật, vào cửa Phật. Tương lai làm Bồ Tát, làm Phật chính là từ hạt giống này, quý vị thay họ trồng hạt giống này! Việc tốt phải thường tuyên truyền, Phật Bồ Tát dạy chúng ta như thế. Đoạn kinh văn ở đây rất coi trọng vấn đề này.

Nghe danh hiệu nên mới có thể phát tâm bồ đề, mới có thể nhất hướng chuyên niệm. “Thậm chí cho đến mười niệm đều được vãng sanh”, nếu họ y giáo phụng hành, đời này họ thành tựu, có thể thành Phật ngay trong đời này, quả là tuyệt vời. Trong một đời có thể giúp một người thành Phật, công đức này không thể nghĩ bàn. Nếu có năng lực giúp nhiều người thành Phật, trong kinh điển có ví dụ, đời này quý vị có thể độ mười ngàn người, nghĩa là giúp mười ngàn người thật sự niệm Phật đến thế giới tây phương Cực Lạc, như vậy quý vị là hóa thân của Phật A Di Đà. Hoàn toàn không phải giả, lời này là Đại Từ Bồ Tát nói.

Giúp hai người vãng sanh, thù thắng hơn công đức niệm Phật của chính mình. Nếu ta giúp mười mấy hai mươi người vãng sanh, quý vị có thể không vãng sanh ư? Khi quý vị vãng sanh họ đến để báo ân, họ nói với Phật A Di Đà: Chúng con đến đây đều là nhờ người này giúp, bây giờ chúng con cùng đi đón họ. Con người đồng với tâm này, tâm đồng với lý này. Chỉ cần họ tiếp thu, nhất định cùng với Phật A Di Đà đến đón họ.

“Cho nên Bồ Tát Pháp Tạng nguyện khi thành Phật, trí tuệ của Phật sáng suốt, cõi nước vi diệu thù thắng hơn hẳn, công đức danh hiệu của giáo chủ A Di Đà Phật phổ biến khắp mười phương”. Điều này chúng ta rất rõ ràng minh bạch, có thể nói tất cả Chư Phật Bồ Tát khắp mười phương, không ai không tuyên dương Phật A Di Đà, không ai không nói về thế giới Cực Lạc. Cho nên thật sự hiểu được người bây giờ chỉ biết tu phước, là việc tốt, người nào không muốn cầu phước? Cầu phước nào là việc tốt, phước báo nào lớn nhất?

Đế vương thời Mãn Thanh phước báo lớn nhất, họ tu như thế nào? Họ thỉnh những bậc cao tăng đại đức vào cung thuyết pháp, phước báo giảng kinh rất lớn, họ nghe kinh sẽ khai ngộ. Làm một việc Phật sự, tụng mấy bộ kinh không được, họ vẫn là mê hoặc điên đảo, phải dạy học. Cho nên trong mười nguyện của ngài Phổ Hiền có câu: “thỉnh chuyên pháp luân”, nghĩa là thỉnh pháp sư giảng kinh. “Thỉnh Phật trụ thế”, mời những người đồng học đến tổ chức đạo tràng, đạo tràng này là gì? Như trường học hiện nay, phương tiện hơn chính là mở lớp.

Khi tôi mới học Phật, thầy tôi ở thư viện Từ Quang Đài Trung, thư viện này do ông thành lập. Trong thư viện chuyên tổ chức những buổi giảng về Phật học, điều này rất hay! Bình thường là chủ nhật, chủ nhật học sinh nghỉ đến đây học Phật, đến nghe giảng. Nghỉ hè mở lớp tập trung, lớp hè thông thường là hai tuần, sắp xếp chương trình, ghi danh đến tham dự. Miễn phí, lo ăn lo ở, lâu dài như thế. Cho nên những phần tử tri thức ở Đài Loan, học sinh đại học học Phật trở thành một thị hiếu. Thị hiếu này do thầy Lý dẫn đầu, tạo nên một bầu không khí. Đây gọi là công đức chân thật, gọi là thỉnh chuyển pháp luân. Thỉnh Phật trụ thế, đó là thành lập đạo tràng trường kỳ, như thành lập Phật học viện, luận đàn Phật học. Những công việc thuộc đạo tràng trường kỳ này, đây là thỉnh chuyển pháp luân. Giữ lại những thầy giáo giỏi, không được để họ đi.

Trong Phật pháp Đức Phật Thích Ca Mâu Ni làm gương cho chúng ta, chúng ta phải lãnh hội một cách sâu sắc đối với ý của ngài. Suốt cuộc đời ngài không thành lập đạo tràng, có đạo tràng chăng? Có, trong kinh chúng ta thấy có Tinh xá Trúc Lâm, Kỳ Thọ Cấp Cô Độc Viên, Linh Thứu Sơn, những đạo tràng đó đều là quốc vương đại thần, cư sĩ trưởng giả thành lập. Vì thế Đức Phật tán thành quý vị thành lập đạo tràng, người xuất gia đến dạy học. Nói như hiện nay mọi người dễ hiểu, hoan nghênh quý vị thành lập trường học, người xuất gia đến làm giáo viên. Không quản lý việc hành chánh, chỉ lo việc dạy học. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã biểu diễn cho chúng ta thấy như thế, ngài không lo lắng, không quản lý hành chính. Không quản người, không quản việc, ngài tự tại biết bao. Quản người, quản việc, quản tiền, toàn bộ là việc của quý vị. Quý vị tổ chức thật tốt, tôi thường đến đây dạy, còn như tổ chức không tốt thì đi nơi khác. Đây là Đức Phật Thích Ca Mâu Ni biểu diễn cho chúng ta xem suốt 49 năm, chúng ta phải học điều này.

Tôi xuất gia, thầy dạy tôi, khuyên tôi, tôi rất nghe lời, làm theo lời thầy. Thầy dạy tôi học theo Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, tôi rất nghe lời. Cuốn sách đầu tiên thầy bảo tôi đọc đại sư Chương Gia bảo tôi đọc Thích Ca Phổ, chính là truyện ký của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Quý vị xem, học theo ngài, điều này an vui biết bao! Suốt đời thân tâm không có gánh nặng, người bây giờ gọi là không có áp lực, cuộc sống tự tại. Mỗi ngày ngoài việc đọc sách, thì ở đây cùng nhau chia sẻ với mọi người tâm đắc học Phật của chúng ta, ngoài điều này ra không còn việc gì khác!

Mười mấy năm lại đây, có tham gia những công tác như hòa bình quốc tế, làm một chút việc. Đây là gì? Thấy thế gian quá nhiều thiên tai, xã hội không an định, cuộc sống quá khổ. Phật giáo có trách nhiệm này, đại từ đại bi, phải tận tâm tận lực giúp đỡ. Chúng ta có thể giúp được, cũng chỉ là

dùng lời nói. Tham gia hoạt động này, chúng tôi phát biểu vài lần báo cáo, cũng chỉ như thế mà thôi. Đối với những người thật sự muốn làm việc, đó là đối với họ, chúng tôi chỉ đưa ra kiến nghị.

Công việc chúng tôi làm ở Thang Trì là bất đắc dĩ, ép chúng tôi không còn cách nào khác. Bọn bè trên Liên Hiệp Quốc tạo áp lực cho tôi, sau khi tôi báo cáo xong họ đến tìm tôi, cùng nhau ăn cơm, cũng thường cùng nhau nói chuyện, họ nói thầy nói rất hay, không tệ, nhưng đây là lý tưởng, không làm được, đây không phải sự thật. Điều này khiến chúng tôi coi trọng, vì sao? Vì họ không tin cổ nhân, không tin thánh hiền. Đây là vấn đề lớn, nguy cơ về niềm tin, phải làm sao? Phải giải quyết vấn đề này. Hiện nay nói khoa học, khoa học phải có chứng cứ, chúng ta cần phải làm một tấm gương. Vì thế mới nghĩ đến, chúng tôi phải tìm một trấn nhỏ, làm nên một điểm điển hình cho họ thấy. Đây là thật, không phải giả. Những gì thánh hiền truyền lại, đến nay vẫn còn nguyên giá trị, đã làm ra được như thế. Đây gọi là tổ tông có đức, Tam bảo gia trì, chúng tôi đã làm thành công. Vì chúng tôi biết, trước đó có hai vị đại đức, đó là bậc tiền bối thuộc hàng tổ phụ của chúng tôi là Đào Hành Trì và Lương Thục Minh từng làm thí nghiệm, nhưng đều không thành công. Đầu năm dân quốc, họ là bậc đại đức trong giới học thuật. Tôi suy nghĩ về nguyên nhân vì sao họ làm không thành công? Có thể họ dạy học có đối tượng đặc biệt, là lớp thanh niên. Thành lập lớp học ở nông thôn, dạy lớp thanh niên học, lớp thanh niên nhìn thấy xã hội đại chúng đều không học, nên họ không có hứng thú học tập. Bảo học sinh học, học sinh nhìn thấy thầy không học, học sinh học tốt được ư? Chúng tôi lãnh hội được kinh nghiệm của tiền nhân, tôi nói chúng ta không thể phạm phải sai lầm như họ, nếu không chắc chắn chúng ta cũng thất bại. Vì thế chúng tôi liền nghĩ ra một chủ ý, ở trấn nhỏ này có 12 thôn trang, có tám vạn bốn ngàn cư dân. Đối tượng dạy học của chúng tôi là tất cả, nam nữ già trẻ, các ngành các nghề đều cùng nhau học. Học gì? Học một thứ là Đệ Tử Quy, điều này đã phát sinh hiệu quả. Sau ba tháng, thành tích ngoài sức tưởng tượng, bản thân chúng tôi không khỏi giật mình. Vì chúng tôi nghĩ thực hiện thành công Đệ Tử quy, diện mạo trấn nhỏ này hoàn toàn thay đổi, ít nhất phải hai đến ba năm. Vốn là nghĩ thế, không ngờ chỉ mới ba tháng đã thành công. Chúng tôi cảm ơn trời đất, không dám nhận công, đây không phải người có thể làm được.

Tôi cũng nói với các thầy cô giáo này, quý vị không được vì thành công này mà kiêu ngạo, đây không phải chúng ta làm được, ai làm được? Nhờ đức của Tổ tông, Tam Bảo gia trì, nếu không sao có thể. Nếu quý vị nói với tôi, tôi không thể tin được. Lúc đó thầy giáo gọi điện thoại báo cáo tình hình với tôi, nếp sống dân Thang Trì đích thực khả quan, tôi liền nghĩ đến làm sao để giới thiệu với Liên Hiệp Quốc. Liên Hiệp Quốc cũng không phải là

nơi chúng ta muốn đến là đến, không đơn giản như thế, ngày nào cũng nghĩ đến điều này. Hai tháng sau, Liên Hiệp Quốc đến tìm tôi, cơ hội này quả là khó gặp, đây không phải là tổ tông gia hộ ư? Họ đến tìm tôi làm gì? Mời tôi đứng ra tổ chức hoạt động này giúp họ, hoạt động này là kỷ niệm Đức Phật Thích Ca Mâu Ni thành đạo tròn 2550 năm. Tháng 10 năm 2006 tổ chức hoạt động này, chủ đề là cống hiến của Phật giáo đối với nhân loại, chủ đề là như thế. Liên Hiệp Quốc xưa nay chưa từng làm, xưa nay chưa từng đưng đến Tôn giáo. Lần đầu tiên nói đến Tôn giáo liền đến tìm tôi, quý vị xem đây không phải Tam bảo gia trì, tổ tông gia hộ ư? Sao có chuyện trùng hợp như thế! Tôi vẫn chưa tin, phái ba người đi thăm dò thử xem, đến Paris nghe thử, là thật không phải giả. Họ muốn tổ chức ở Thái Lan, thì tôi đã hiểu.

Tôi tham gia hoạt động của Liên Hiệp Quốc, lần đầu tiên là ở trường đại học Băng- cốc Thái lan. Lần đó hội nghị một tuần, quen với phó tổng lý tam quân Tổng tư lệnh của họ, cũng có một cơ hội làm chút việc tốt ở Thái lan. Vì thế đại sứ của Thái lan giới thiệu tôi, tham gia tổ chức sự kiện này. Điều này không vấn đề gì, tôi đã đồng ý. Quý vị xem từ tháng 5 đến tháng 10, thời gian không dài, gấp rút chuẩn bị. Ở Liên Hiệp Quốc tổ chức ba ngày triển lãm, tám tiếng đồng hồ báo cáo chuyên đề. Sau hội nghị, tổ chức giáo khoa văn, đại sứ đại biểu các nước 192 đơn vị, đều có ý muốn đến Thang Trì khảo sát, tham quan. Tại Liên Hiệp Quốc chưa từng có điều này, trước đây Liên Hiệp Quốc kết thúc hội nghị là xong, không có tiếp theo. Lần này sau hội nghị có rất nhiều người muốn đến Thang trì xem như thế, rất khó được! Cho nên phó đại biểu của Trung quốc lưu trú tại Liên Hiệp Quốc, là bạn cũ của tôi, ông Trương Song Cổ nói với tôi: Quý vị làm quá thành công, Liên Hiệp Quốc xưa nay chưa từng có. Đại biểu của chúng ta cũng rất hoan hỷ, đại biểu là Chương Tân Thắng, hiện nay hình như là phó bộ trưởng bộ giáo dục. Đức của tổ tông! Khiến toàn thế giới thật sự nhận thức về văn hóa truyền thống xưa, giống như những gì Townenbe nói. Vì sao? Vì học thuyết Khổng Mạnh là của người xưa, Phật pháp đại thừa cũng là của Trung quốc, thật sự có thể giúp thế giới này hóa giải xung đột, thúc đẩy xã hội an định, thế giới hòa bình, nó thật sự làm được! Lúc chúng tôi làm thí nghiệm, tình thế ép buộc chúng tôi phải làm. Thí nghiệm làm thành công, giao cho quốc gia, hy vọng quốc gia tiếp tục làm, đưa thế giới này hướng đến an định hòa bình.

Nghe danh phát tâm, ý nghĩa câu này rất sâu xa!

“Được sanh Cực Lạc, chắc chắn thành Phật”. Đây là nói sau khi kiến lập nên thế giới Cực Lạc, chúng sanh khắp mười phương thế giới thấu triệt, hiểu rõ. Quý vị sanh khởi tín tâm, phát nguyện vãng sanh thế giới Cực Lạc,

ở thế giới Cực Lạc trong một đời nhất định thành Phật. Thành Phật nghĩa là những gì quý vị chúng được hoàn toàn bình đẳng, hoàn toàn tương đồng với Phật A Di Đà.

“Đoạn sau cùng”, đây là một đoạn sau cùng. “Con lập thế nguyện, đều hơn hẳn vô số cõi nước Chư Phật, có được như thế chăng?” chính là câu này. Thỉnh Đức Phật đến chứng minh, con lập nguyện này: “Đều hơn hẳn vô số cõi nước Chư Phật, như thế có được chăng?”. Bên dưới Hoàng Niệm Tổ dùng văn bạch thoại giải thích cho chúng ta hiểu. Nguyện cõi Phật của mình, vượt qua các cõi Phật khác, không biết có thể thành tựu chăng? “Xin Phật từ bi chỉ dạy”, thỉnh Phật chỉ dạy. Đây là nói đại ý đoạn kinh văn này.

Bên dưới: “Lại trong đoạn bên phải”, có mấy danh từ thuật ngữ, đặc biệt giới thiệu sơ lược. Trong đoạn bên phải câu “vi Bồ Tát đạo”. Vi nghĩa là gì? Là hành, “vi nghĩa là hành”. Bồ Tát đạo là gì? Bồ Tát đạo là dạy học. Bây giờ chúng ta mỗi đoạn, đều dùng một đoạn văn tự trong Kinh Vô Lượng Thọ. “Phật sở hành xứ”. Phật sở hành xứ gọi là Bồ Tát đạo, cũng chính là nơi phổ biến giáo dục Phật giáo. Nơi này có giáo dục Phật giáo tồn tại, thì nơi này luôn đạt được lợi ích, đích thực rất nhiều thiên tai đều có thể hóa giải. Vì nhân dân có thể nghe được Phật pháp, y theo Phật pháp tu hành, đều có thể thay đổi tâm thái của họ, giúp họ đoạn ác tu thiện, giúp họ quay đầu là bờ. Đây là tâm hành tốt, không có gì không tốt. Vi ở đây có nghĩa là hành.

“Vô thượng chánh giác”, tức là vô thượng chánh đẳng chánh giác, ở đây là tỉnh lược. Tiếng Phạn là A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, đây là tiếng Ấn độ cổ, dịch sang tiếng Trung nghĩa là Vô thượng chánh đẳng chánh giác. Trong kinh điển đa phần đều không dịch, vì sao không dịch? Vì là tôn trọng không dịch. Học Phật cầu điều gì? Chính là cầu A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, cầu điều này. A dịch là Vô, Nậu Đa La dịch là Thượng, âm của chữ Tam dịch sang tiếng Trung nghĩa là Chánh. Miệu là đẳng, đẳng của bình đẳng. Tam là Chánh, Bồ Đề là Giác. Cho nên nói Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác là có thể dịch, nhưng vì tôn trọng nên không dịch.

Chúng ta đạt được chánh giác nghĩa là A la hán, lấy được học vị thứ nhất, đây là thành tựu, danh xưng của học vị gọi là A la hán. Học vị thứ hai là Chánh Đẳng Chánh Giác, cao hơn Chánh Giác. Đẳng là giống như Phật, nhưng vẫn chưa đến Phật, giống như Phật. Chánh Đẳng Chánh Giác là Bồ Tát, xưng hô này là Bồ Tát. Vô Thượng chính là Phật. Đây là ba học vị, căn cứ theo thành tựu tu học của họ. Được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác là Phật, được Chánh Đẳng Chánh Giác là Bồ Tát, được Chánh Giác là A la hán. Chúng ta cần phải biết rõ về danh từ này, khi biết rồi quý vị sẽ hiểu Phật pháp đích thực không phải là Tôn giáo. Trong Phật pháp tất cả chúng

sanh đều thành Phật, trong Tôn giáo tuyệt đối không cho phép tất cả chúng sanh đều có thể thành Thân, nó không cho phép. Tất cả chúng sanh đều có thể thành Thượng đế, điều này không cho phép. Nhưng Phật giáo là bình đẳng, tất cả chúng sanh đều có thể thành Phật, đều có thể đạt được học vị cao nhất.

“Kinh pháp là những gì được nói ra từ kim khẩu của Phật”. Kim nghĩa là ví dụ, trong tất cả các kim loại, chỉ có hoàng kim không thay đổi. Cũng chính là bây giờ chúng ta nói, nó không bị rỉ sét, các loại kim đồng thiết tích đều bị rỉ sét, chỉ có hoàng kim không bị, cho nên kim rất quý. Dùng kim khẩu, nghĩa là những gì nói vĩnh hằng bất biến, những gì ngài nói đều là thật, không hề giả dối, ý là như vậy. Những gì nói từ kim khẩu của Phật, “là thường pháp của vạn thế”, chúng ta phải hiểu điều này. Thường là gì? Nó vĩnh hằng bất biến. Điều ngài nói 3000 năm trước nay vẫn còn nguyên giá trị. Trong xã hội đương thời vẫn có thể thực hành, 3000 năm sau trong thế giới ngày nay vẫn có thể dùng, không có gì thay đổi. Ở Ấn độ có thể áp dụng, ở Trung quốc cũng có thể áp dụng, ở bất kỳ quốc gia nào trên địa cầu này đều có thể áp dụng. Đây nghĩa là những gì ngài nói vượt ra khỏi thời gian và không gian, chân lý vĩnh viễn bất biến, chính là như vậy. “Gọi là kinh pháp”.

“Phụng trì”, phụng là phụng hành, trì là duy trì, “nghĩa là hành trì”, sau khi chúng ta tiếp thu, nhất định tinh tấn nỗ lực thực hành nó. Quý vị thực hành, tuyệt đối không thiết thời. Người nhân gian muốn chiếm một chút lợi ích, trong kinh điển có chăng? Có. Kinh Phật không những có tiện lợi nhỏ, còn có tiện nghi lớn. Tiện lợi nhỏ là gì? Được của cải, thông minh trí tuệ, mạnh khỏe trường thọ. Đây là lợi ích nhỏ, người thế gian đều cần. Nếu quý vị thực hành theo lời Phật, chắc chắn đạt được ba điều này. Tiện nghi lớn là gì? Tiện nghi lớn là Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Trong pháp thế gian, có thể đạt được tiện nghi nhỏ, không đạt được lợi ích lớn. Trong Phật pháp lớn nhỏ đều đạt được, quý vị cần học chăng? Khi thật sự đã hiểu, biết đây là những gì tốt đẹp. Sau khi hiểu rõ ràng, mới thật chịu buông bỏ vạn duyên. Ta dùng sinh mạng và thời gian của đời này, chuyên tâm vào vấn đề này.

26 tuổi tôi mới hiểu rõ ràng minh bạch vấn đề này, thực hành! 33 tuổi xuất gia, đến gặp ông Phương Đông Mỹ. Ông vừa nhìn thấy tôi nói: anh đã làm thật ư? Tôi nói đúng vậy, là làm thật. Việc tốt như vậy không làm, không phải rất đáng tiếc ư! Thầy nói, đúng. Tôi xuất gia chỉ có thầy Phương tán thán, những người khác đều nói tôi mê tín. Quý vị xem, tuổi tác còn trẻ như thế, sao học Phật lại mê thành như vậy, đi xuất gia, chỉ có thầy Phương đồng lòng. Thầy nói, con đường anh đi là đúng. Thầy hiểu, còn những

người khác không hiểu Phật pháp, không vào được cửa này. Họ xem kinh không hiểu, thật sự không hiểu không phải giả. Đến Hoa Nghiêm và Đại Trí Độ Luận đều nói: Phật pháp không người nói, có trí cũng không hiểu. Người thế gian dù thông minh trí tuệ đến đâu, nhưng không có ai giảng giải, quý vị xem cũng không hiểu, vì sao vậy? Vì văn tự, ngôn ngữ trong kinh điển là từ tâm tánh hiển lộ ra, từ chân tâm hiển lộ ra. Người thế gian dùng là vọng tâm, vọng tâm sao có thể hiểu được chân tâm! Chân tâm biết vọng tâm, vọng tâm không thể biết chân tâm. Bởi thế kinh giáo phải thật sự tu hành, thông qua tu hành, quý vị học tập mới cảm nhận được ý nghĩa. Quý vị hiểu nó nhưng không thực hành, như vậy ý nghĩa còn cách một tầng, nói như thế nào cũng không nói ra được ý nghĩa của nó. Thông qua việc tu hành thực tiễn của quý vị, cũng nghĩa là thực nghiệm. Sau khi thông qua thực nghiệm, những gì quý vị nói ra rất có ý nghĩa. Cho nên tu học Phật pháp, quan trọng nhất là hành, y giáo phụng hành. Hai chữ phụng hành này vô cùng quan trọng.

“Cho nên cuối kinh thường nói tín thọ phụng hành”, quý vị xem kinh điển tiêu thừa, câu nói sau cùng của mỗi bộ kinh là “Tín thọ phụng hành”. Nghĩa là đại chúng đến nghe kinh, đến học tập, sau khi nghe xong tin tưởng, tiếp thu, thực hành. Phụng hành là thực hành, tức là đem tất cả đạo lý, lý luận, phương pháp mình tin, tiếp thu được thực hành trong cuộc sống, thực hành trong công việc, thực hành trong xử sự đối nhân tiếp vật. Đây gọi là hành Bồ Tát đạo. Cuộc sống là Bồ Tát, công việc là Bồ Tát, đối nhân tiếp vật không có gì không phải là Bồ Tát. Làm gì có đạo lý không hòa thuận! Làm gì có đạo lý không hạnh phúc!

Lúc thầy giới thiệu cho tôi: “ Học Phật là hưởng thụ cao nhất của đời người”, đây là thật, không phải giả. Trong xã hội hiện nay, quý vị có thể đạt được hưởng thụ cao nhất, vô ưu vô lo, không vướng không bận, được đại tự tại! Xã hội bên ngoài động loạn, ta không loạn; rất nhiều nơi không an tịnh, ta an tịnh, nó không ảnh hưởng đến ta. Đây là nhờ huân tập bởi Phật pháp, không có Phật pháp làm sao sống được những ngày tháng như thế, mỗi ngày đều hoan hỷ.

Tôi ở nước ngoài thời gian dài, tiếp xúc rất nhiều người nước ngoài, mang lại ấn tượng đầu tiên cho người khác là gì? Là hoan hỷ. Rất nhiều người hỏi, vì sao mỗi ngày thầy đều rất hoan hỷ? Tôi hỏi ngược lại họ, vì sao mỗi ngày phải ưu sầu như vậy? Hoan hỷ tốt hơn ưu sầu đúng không? Không hoan hỷ được. Đúng! Vì quý vị có phiền não. Học Phật sẽ buông bỏ phiền não, hoan hỷ liền hiện tiền, mang đến cho quý vị một cuộc đời an vui không gì sánh được.

“Biểu trưng kính trọng, thọ trì, tuân thủ, hành trì”, nghĩa là khẩn thiết ghi nhớ không quên. “Giáo thọ, tuyên truyền thánh ngôn gọi là giáo”. Phật pháp là giáo dục của thánh hiền, trong truyền thống xã hội của chúng ta, là giáo dục của thánh hiền. Trên toàn thế giới chúng ta cũng thường tuyên truyền điều này. Bất cứ một dân tộc quốc gia nào trên toàn thế giới, không thể sánh được với người xưa. Nói đến cổ nhân, ít nhất chúng ta cũng suy đoán đến mười ngàn năm trước. Bà la môn giáo của Ấn độ hơn mười ngàn năm, Trung quốc tuyệt đối không thua Ấn độ. Lúc đó văn tự chưa phát minh, không có ghi chép, chỉ là truyền thuyết. Trung quốc có văn tự mới 4500 năm, thời Hoàng Đế phát minh ta chữ viết, mới có ghi chép. Khổng Tử là người tập đại thành, ông là người rất thành thật, đúng là chân thật, hiếu học, thực hành. Ông nói, suốt đời ông “thuật nhi bất tác, tin nhi hiếu cổ”, câu này rất quan trọng, khiến chúng ta thật sự hiểu về Khổng tử. “Thuật nhi bất tác”, chúng ta suốt đời ông không có sáng tạo nào, không có phát minh gì, là người rất bình thường, nhưng rất giỏi, bình thường nghĩa là tuyệt vời. Sở học, sở tu, sở giáo, sở truyền suốt cuộc đời ông, toàn là di giáo của cổ thánh tiên hiền. Ông đã dùng văn tự ghi chép nó lại, lưu truyền cho hậu thế, vì thế hậu nhân tôn xưng ông là Đại Thành Chí Thánh Tiên Sư. Ông là tập đại thành, không phải của mình, là tập đại thành.

Trong Luận Ngữ nói rất nhiều, thật ra đều không phải Khổng tử nói, là cổ thánh tiên hiền nói. Quý vị xem con đường học vấn của ông khiêm tốn biết bao, thực tại biết bao, không có chút gì giả dối, tâm chánh, lời nói chánh, hành vi chánh. Vì ông quá chánh trực thẳng thắn, nên không ai mời ông làm quan. Ông rất bất hạnh, sanh vào thời loạn, xã hội động loạn. Ông sinh vào thời Xuân Thu, Mạnh tử sanh vào thời Chiến Quốc, còn loạn hơn xã hội thời Khổng tử. Trong thời đại thượng cổ, lần động loạn này thời gian rất dài, khoảng hơn 400 năm loạn thế. Trước thời gian này là ba đời Hạ Thương Chu, gần 2000 năm. Nhà Chu 800 năm, nhà Thương 400 năm, Hạ cũng có khoảng năm sáu trăm năm. Ba đời Hạ Thương Chu, là thời đại tiểu khang. Trước đó nữa là thời đại của ba vị Nghiêu Thuấn Vũ, chính trị của họ là xã hội đại đồng. Cho nên trong bài Lễ Vận Đại Đồng nói về xã hội ngày xưa không phải lý tưởng, vào thời kỳ Nghiêu Thuấn Vũ đã thực hiện được. Hạ Thương Chu thực hành được xã hội tiểu khang, không phải giả, là thật.

Trước Hoàng Đế, chúng tôi tin rằng Trung quốc có nền chính trị rất tốt, lúc đó không có văn tự ghi chép. Vì sao vào thời Nghiêu Thuấn Vũ xuất hiện xã hội đại đồng? Vì con người là thánh nhân, người xưa gọi thánh nhân là từ Hoàng Đế. Nghiêu Thuấn Vũ Thang, Văn Vũ Chu Công, những người này là thánh nhân. Họ tiếp thu là giáo dục thánh nhân, họ làm chính là việc của thánh nhân, cuộc sống là cuộc sống của thánh nhân, chính trị là chính trị

của thánh nhân. Nếu chúng ta hiểu đạo lý này, quý vị quen thuộc lịch sử này mới yêu đất nước, mới khâm phục sát đất thời đại ngày xưa. Đến Townenbe người Anh đều ở trong số đó, ông là người nước ngoài, quả thật ông khâm phục sát đất, không còn gì để nói, ông hiểu. Thậm chí nói đến, trong lòng ông mỗi niệm hy vọng, tương lai thế giới thống nhất thành một nhà, một quốc gia. Toàn thế giới thống nhất thành một quốc gia, có lợi ích gì? Không có chiến tranh thế giới. Một phương pháp duy nhất làm tiêu trừ sự phân tranh quân sự của quốc tế, chính là thế giới thống nhất thành một quốc gia. Ai đứng ra thống nhất? Đây là người Anh nói: Người xưa, vì sao vậy? Vì người xưa có trí tuệ thống nhất, có phương pháp thống nhất, có kinh nghiệm thống nhất, có thành quả thống nhất. Thật vậy, không sai chút nào.

Trung quốc thống nhất từ thời Tần Thủy Hoàng, cho đến nay vẫn thống nhất. Thống nhất trước sau suốt 2000 năm, không có phân chia, trên toàn thế giới chỉ có đất nước này. Quý vị xem Âu Châu, La Mã từng thống trị Âu Châu 1000 năm, sau đó phân chia thì không thể thống nhất được nữa. Người ta nói đạo lý đó, rất có đạo lý. Đất nước lấy gì để thống nhất? Dùng văn hóa, không phải dùng vũ lực. Xã hội đại đồng, bao gồm tiêu kháng đều dùng văn hóa, sức mạnh của văn hóa rất lớn!

Trước thời nhà Tần, chúng ta liền nghĩ đến thời đại của Khổng Mạnh, Xuân thu, đặc biệt là Khổng tử. Thời đại của Khổng tử, mảnh đất này, từ lưu vực Hoàng Hà đến lưu vực Trường Giang, chưa đến Châu Giang, một mảnh đất như thế, có bao nhiêu quốc gia? Có 800 chư hầu. Chư hầu tức là lãnh tụ của quốc gia, chư hầu nghĩa là vua một nước. Quý vị phải biết, hơn 800 quốc gia. Lúc đó xưng nhà Chu là thiên tử, nên biết lúc đó thiên tử không có quyền thống nhất. thiên tử là gì? Là người ta tôn xưng quý vị, không phải quý vị có quyền có thể quản lý người khác, không phải. Mỗi chư hầu đều là quốc gia độc lập, nhưng những quốc gia này đều phục tùng quý vị. Những gì thiên tử nói họ đều nghe, lúc họ gặp khó khăn đều đến thỉnh giáo thiên tử, nhận sự dẫn dắt của thiên tử. Vì sao vậy? Vì quý vị có đức hạnh, quý vị có học vấn, nền chính trị của quý vị rất tốt.

Quốc gia nhà Chu, trong sách sử có ghi chép, vuông vức 100 dặm, không lớn bằng một huyện bây giờ. Nhà Thang càng nhỏ, vuông vức 70 dặm, đều có thể được nhiều quốc gia như vậy tôn xưng quý vị làm thiên tử, nghe theo quý vị, nhờ vào đức hạnh. Cho nên từ xưa đến nay, mấy ngàn năm nay đều có một quan niệm, đạo đức thống trị. Nói cách khác, chúng ta sẽ lý giải, thời vua Thang, Thang lúc đó gọi là thiên hạ, chính là mảnh đất này, mấy trăm nước nhỏ, là tám gương của họ. Nền chính trị ở đây của quý vị tổ chức tốt nhất, mọi người đều học tập theo. Thời nhà Chu, đất nước nhà Chu có nền chính trị tốt nhất, mọi người đều học tập theo nhà Chu. Đồng

nghĩa nói, họ có một điểm mô phạm, điểm mô phạm này có thể làm tấm gương tốt cho tất cả nước chư hầu, người ta mới tin quý vị. Nói suông không được, nói suông không ai nghe, nhất định phải tự mình thực hành.

Từ cuộc sống riêng tư của quý vị, gia đình quý vị, chính phủ của quý vị, quốc gia của quý vị đều là tấm gương tốt của tất cả chư hầu, tất cả nhân dân, họ sẽ phục quý vị. Lấy đức phục nhân, đạo lý này không thể không hiểu, xã hội hiện nay vẫn như thế.

Cho nên tôi luôn nghĩ, trên thế giới này có thể tìm được một thành phố nhỏ, đem truyền thống của cổ thánh tiên hiền thực hiện, thí nghiệm ở đó, làm ra cho mọi người thấy. Ở tiểu trấn Thang Trì đã làm thành công, đáng tiếc không thể tiếp tục duy trì. Tiếp tục duy trì là việc của quốc gia, điều này không phải bất kỳ ai cũng có thể làm được. Quốc gia có một điểm thí nghiệm như vậy, làm tấm gương cho thành thị trên khắp thế giới. Thế giới này mới có tiền đồ, mới có hy vọng. Tiêu điểm này là điều mà trong lòng tất cả mọi người trên toàn thế giới đều ngưỡng mộ, hy vọng mong cầu. Hy vọng ở đây, nó khởi tác dụng sẽ rất lớn. Văn hóa không có giới hạn, không có giới hạn quốc gia, không có giới hạn dân tộc, chúng ta tuyên truyền khắp mọi nơi. Hy vọng thật sự có người nghe hiểu, thật sự có người thực hành. Hiện nay cũng có vài người đang làm thí nghiệm, làm thành công, tốt, là việc tốt!

Giáo thọ là nghĩa là hướng dẫn và truyền thụ nghĩa lý kinh pháp. Thiên tri thức như thế, gọi là giáo thọ thiên tri thức. Trong kinh văn của kinh này đã gọi tắt, tức là đạo sư”, đây nghĩa là đạo sư, bây giờ chúng ta thường gọi là đạo sư.

Trong xã hội hiện nay, sùng bái khoa học, một điều kiện quan trọng nhất trong khoa học là chứng cứ, họ thật sự có thể đưa ra được chứng cứ. Chúng ta đối với các nhà khoa học hiện nay, chúng ta rất cảm ân, vì sao vậy? Vì các nhà vật lý học cận đại, họ phát triển về hai phương diện. Thứ nhất là vũ trụ vĩ quan, truy tìm biên tế của hư không. Chúng ta đã xem báo cáo phát biểu của họ, chúng ta xem xong rất hoan hỷ. Khoa học kỹ thuật ngày càng tiến bộ, kính viễn vọng của thiên văn hiện nay cũng đi đến hình thức kỹ thuật số, quan sát vũ trụ tiến bộ hơn nhiều so với trước đây. Mấy trăm năm trước, thậm chí tinh cầu của mấy vạn năm trước đều có thể nhìn thấy. Nhưng kết luận của họ là có thể quan sát được một số vũ trụ, trên thực tế chỉ là 10% vũ trụ, còn 90% vũ trụ không thấy, họ thấy được hiện tượng này. Chúng ta nghe như thế cảm thấy rất an ủi, rất hoan hỷ, vì sao vậy? Vì 90% mà họ không nhìn thấy được đó, chúng ta biết nó về đâu. 3000 năm trước Đức Phật đã nói đến điều này, nó trở về tự tánh, trở về thường tịch quang. Cũng chính là nói quý vị có thể tìm tòi nghiên cứu được vũ trụ, nhiều nhất

chỉ nhìn thấy được cõi thật báo trang nghiêm, không thấy được cõi thường tịch quang. Vì nó không phải tinh thần, nó cũng không phải vật chất. Nó không phải vật chất, năm căn không duyên đến được, nhãn nhĩ tỷ thiệt thân không duyên được nó, quý vị không nhìn thấy, không nghe thấy. Nó không phải tinh thần, tư tưởng quý vị không đạt đến được, quý vị không thể thấu hiểu được nó. Nó ở đâu? Nó tồn tại khắp mọi nơi mọi lúc. Cho nên họ nói, mọi hiện tượng là từ không sinh ra có, điều này rất giống trong Phật pháp nói. Không là tự tánh, tự tánh không phải vật chất, không phải tinh thần, nhưng có thể hiện ra vật chất và tinh thần, đây là báo cáo của vũ trụ vĩ quan.

Thế giới vi quan, nghiên cứu lượng tử lực học chính là cực nhỏ. Đó là vô cùng lớn, đây là vô cùng nhỏ, nhỏ mà không có bên trong. Họ phát hiện được A lại da, đây đều là không thể nghĩ bàn, A lại da là gì? A lại da trong kinh Phật nói là nguồn gốc của vũ trụ. Nhất niệm bất giác mà có vô minh, vô minh nghĩa là A lại da, A lại da từ đâu mà có? Họ cũng nói từ không sinh ra có, họ chưa kiến tánh, kiến tánh họ sẽ hiểu. Đây là tự tánh biến hiện ra, tự tánh là thật, mới là bản thể của vũ trụ vạn hữu. Tồn tại vĩnh hằng, bất sanh bất diệt, nó không có biến hóa.

Mọi sự biến hóa từ đâu ra? Từ ý niệm sanh ra, nhất niệm bất giác. Trong kinh Phật thường nói: Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh. Điều này lượng tử lực học đã khẳng định, tất cả pháp thật sự là từ tâm tưởng sanh ra. Cho nên tâm niệm quý vị chánh, không có gì không tốt. Nếu như tâm niệm bất chánh, đó chính là nhiều tai nhiều nạn. Đối với tự thân mà nói là nhiều bệnh nhiều hoạn, hoàn cảnh cư trú cũng rất nhiều thiên tai thảm họa. Nếu như tâm thuần chánh, tâm niệm chánh, thân thể mạnh khỏe sống lâu, nơi ở cũng rất tốt đẹp. Tư tưởng này hoàn toàn tương đồng với những gì trong kinh Đức Phật nói.

Tôi nghe báo cáo của các nhà khoa học cận đại, tôi có lý do tin rằng: Hai ba mươi năm sau, Phật giáo không còn là Tôn giáo. Họ sẽ khẳng định Phật giáo là khoa học cao cấp, triết học cao cấp. Vấn đề mà khoa học và triết học không giải quyết được, trong kinh Phật đều có, họ có thể không học ư? Bây giờ họ không biết.

Gần đây tôi có một cơ hội, các nhà khoa học mở hội nghị ở Sydney Úc Châu, cũng có mời tôi. Tôi phái tám người đi tham dự hội nghị lần này, nói với họ một tin tức, những gì quý vị nghiên cứu trong kinh Phật đều có. 3000 năm trước, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói rất rõ ràng, nói rõ ràng hơn quý vị rất nhiều. Vô cùng hoan nghênh quý vị, cũng rất cảm kích quý vị đã chứng minh những điều Đức Phật nói trong kinh. Người thế gian vốn không tin, nay quý vị đã chứng minh làm rõ. Điều này đối với giáo dục Phật giáo, khoa học đã cung cấp một công hiến lớn lao.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

Hết tập 181